

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 52/2020/HSST

Ngày: 01 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rạng.

2. Ông Lê Văn Chính.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Trọng Ích – Thư ký tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2020/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 07 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ninh Văn L**, sinh năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Đội x, xã Ng, huyện H, Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Ninh Quang Tr, sinh năm 1950, đã chết năm 2004 và con bà Đình Thị S, sinh năm 1956, hiện làm ruộng tại xã Ng, huyện H, Nam Định; Vợ, con: Chưa.

- Tiền sự, tiền án: Không.

- Bị can Ninh Văn L bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/3/2020, đến ngày 05/4/2020 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng.

2. Họ và tên: **Ninh Văn G**, sinh năm 1990; Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Đội x, xã Ng, huyện H, Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Ninh Văn Hg, sinh năm 1960, đã chết năm 2009 và bà Phạm Thị Q, sinh năm 1960, hiện làm ruộng tại xã Ng, huyện H, Nam Định; Vợ, con: Chưa.

- Tiền sự, tiền án: Không.

- Bị can Ninh Văn G bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/3/2020, đến ngày 05/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Họ và tên: **Ninh Văn H**, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Đội x, xã Ng, huyện H, Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Ninh Văn Hn, sinh năm 1970, con bà Lại Thị N, sinh năm 1970, hiện bố mẹ làm ruộng tại xã Ng, huyện H, Nam Định; Vợ, con: Chưa.

- Tiền sự, tiền án: Không.

- Bị can Ninh Văn H bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/3/2020, đến ngày 05/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

4. Họ và tên: **Phạm Duy K**, sinh năm 1995; Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Đội y, xã Ng, huyện H, Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phạm Văn Ph, sinh năm 1968, con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1973, hiện bố mẹ làm ruộng tại xã Ng, huyện H, Nam Định; Vợ: Trần Thị Thu, sinh năm 1996, hiện hiện làm ruộng tại xã Ng, huyện H, Nam Định. Có 01 con sinh năm 2018.

- Tiền sự, tiền án: Không.

- Bị can Phạm Duy K bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/3/2020, đến ngày 05/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

5. Họ và tên: **Trần Văn Hg**. Sinh năm 1994; Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Đội y, xã Ng, huyện H, Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Văn Th, sinh năm 1956, con bà Trần Thị B, sinh năm 1957, hiện bố mẹ làm ruộng tại xã Ng, huyện H, Nam Định; Vợ, con: Chưa.

- Tiền sự, tiền án: Không.

- Bị can Trần Văn Hg bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/3/2020, đến ngày 05/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

6. Họ và tên: **Lê Minh Hs**, sinh năm 1998; Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Đội xx, xã Ng, huyện H, Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lê Văn M, sinh năm 1971, đăng ký hộ khẩu tại xã Ng, huyện H; con bà **Triệu Thị V**, sinh năm 1975, hiện làm ruộng tại xã Ng, huyện H, Nam Định; Vợ, con: Chưa.

- Tiền sự, tiền án: Không.

- Bị can Lê Minh Hs bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/3/2020, đến ngày 05/4/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Tại phiên toà có mặt các bị cáo Ninh Văn L, Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K, Trần Văn Hg và Lê Minh Hs; vắng mặt người làm chứng.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/3/2020, tại nhà Ninh Văn L ở Đội y, xã Ng, huyện H, Nam Định, L có hành vi rủ Trần Văn Hg, Phạm Duy K, Lê Minh Hs và Ninh Văn H chơi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền. K, Hs, H và Hg đồng ý. Ninh Văn L vào bếp lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và cắt 04 quân vị hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long có một mặt màu vàng và một mặt màu trắng. Sau đó L, K, Hs, H và Hg ngồi xuống cHs trải sẵn ở nền nhà phòng khách nhà L chơi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền. Khoảng 14 giờ ngày 27/3/2020, Ninh Văn G đang ngủ ở nhà L dậy, thấy mọi người đang chơi xóc đĩa ăn tiền, G vào tham gia chơi cùng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc. Thu giữ tại phòng khách, dưới nền nhà nơi những người ngồi đánh bạc: 01 bát, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn có 01 mặt màu vàng, một mặt màu trắng, 01 kéo sắt màu trắng, mũi nhọn, dài 16,5 cm, số tiền 6.500.000 đồng. Thu giữ trong người những người tham gia đánh bạc số tiền 13.200.000 đồng, trong đó có 7.300.000 đồng là tiền của Phạm Duy K không sử dụng đánh bạc, còn lại số tiền 5.900.000 đồng là tiền của Ninh Văn L, Ninh Văn H sử dụng đánh bạc (Ninh Văn H có 1.600.000 đồng; Ninh Văn L có 4.300.000 đồng).

Tổng số tiền Ninh Văn L, Ninh Văn H, Lê Minh Hs, Ninh Văn G, Trần Văn Hg, Phạm Duy K sử dụng đánh bạc là 12.400.000 đồng.

Tại cơ quan Điều tra các bị cáo nhận tội và khai nhận về hành vi phạm tội của mình:

Ninh Văn L khai: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 27/03/2020, L rủ Hg K Hs và H chơi xóc đĩa ăn tiền và cắt 04 quân vị từ vỏ bao thuốc lá Thăng long để mọi người chơi xóc đĩa, trong khi mọi người đang chơi thì G vào tham gia cùng. Khi chơi xóc đĩa, L sử dụng 3.500.000 đồng để đánh bạc. L đặt cửa từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi bị phát hiện và bắt giữ thu trong người là 4.300.000đ

Ninh Văn G khai: Khi chơi xóc đĩa G tham gia xóc cái và sử dụng 1.900.000đồng để đánh bạc. G xóc cái cho các đối tượng chơi xóc đĩa ăn tiền. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang G đã để 6.500.000đ trên khu vực đánh bạc.

Ninh Văn H khai: Khi chơi xóc đĩa đã tham gia xóc cái và sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc. H đặt cửa từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Số tiền thu giữ trong người 1.600.000 đồng dùng để đánh bạc, .

Phạm Duy K khai: Khi chơi xóc đĩa đã sử dụng 2.200.000 đồng để đánh bạc. K đặt cửa từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Số tiền thu giữ trong người có 7.300.000 đồng là tiền của Phạm Duy K không sử dụng đánh bạc, K khai dùng để đi thay lốp xe ô tô.

Trần Văn Hg khai: Khi chơi xóc đĩa sử dụng 1.800.000 đồng để đánh bạc. Hg đặt cửa từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Số tiền thu giữ trên chiếu bạc, trong đó Hg có 00 đồng. Số tiền thu giữ trong người các đối tượng, Hoàng có 40.000 đồng.

Lê Minh Hs khai: Khi chơi xóc đĩa sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc. Hs đặt cửa từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi bị bắt Hs thua hết.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố các bị cáo Ninh Văn L, Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K, Trần Văn Hg và Lê Minh Hs về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, cụ thể: Ninh Văn L xếp ở vị trí số một của vụ án; Ninh Văn H, Ninh Văn G xếp ở vị trí thứ hai trong vụ án; Phạm Duy K xếp ở vị trí thứ ba trong vụ án; Trần Văn Hg vị trí thứ 4 và Lê Minh Hs xếp ở vị trí cuối cùng trong vụ án; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Bị cáo K, H

Áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K.

Áp dụng thêm Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Văn Hg, Lê Minh Hs.

Xử phạt bị cáo Ninh Văn L từ 7 tháng đến 10 tháng tù; Xử phạt bị cáo Ninh Văn G từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng; Xử phạt bị cáo Ninh Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng; Xử phạt bị cáo Phạm Duy K 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng; Xử phạt bị cáo Trần Văn Hg từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo; Xử phạt Lê

Minh Hs từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị, 01 kéo sắt; tịch thu sung quỹ số tiền 12.400.000 đồng. Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo Ninh Văn L, Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K, Trần Văn Hg và Lê Văn Hs đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo nói lời sau cùng: Đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố các bị cáo. Như vậy có cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 27/03/2020, tại nhà Ninh Văn L ở đội y xã N. Ninh Văn L, Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K, Trần Văn Hg và Lê Minh Hs đã có hành vi chơi xóc đĩa ăn tiền. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã chơi xóc đĩa ăn tiền với tổng số tiền các đối tượng sử dụng để chơi là 12.400.000 đồng. Hành vi đó của các

bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, Nhà nước nghiêm cấm mọi hoạt động đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nhằm được thua bằng tiền. Đối cHs với quy định của bộ luật hình sự thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo L, G, H, K, Hs và Hg phạm tội “Đánh bạc”, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Thấy các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân mà các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực, việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét vị trí, vai trò, tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Ninh Văn L là chủ nhà và là người khởi xướng, rủ rê, cất quân vị, tham gia xóc cái cùng đánh bạc với các bị cáo và sử dụng số tiền 3.500.000 đồng để tham gia đánh bạc nên bị cáo L xếp ở vị trí thứ nhất trong vụ án; Ninh Văn G xóc cái cho những người chơi và sử dụng số tiền 1.900.000 đồng để đánh bạc nên bị cáo G xếp thứ hai trong vụ án; Ninh Văn H xóc cái cho những người chơi và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc nên bị cáo H cùng xếp vai trò vị trí thứ hai trong vụ án; Phạm Duy K sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, nên bị cáo K cùng xếp vai trò vị trí thứ hai trong vụ án; đối với bị cáo Trần Văn Hg sử dụng 1.800.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Lê Minh Hs sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc, thời gian đánh bạc và mức độ đánh bạc của các bị cáo như nhau nên các bị cáo cùng xếp ở vị trí thứ ba trong vụ án.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt. Trong vụ án này, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai báo thành khẩn, đã có sự ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Duy K đã tham gia quân đội và được tặng thưởng giấy khen, nên bị cáo K được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Ninh Văn H có bà là “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”, nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo Ninh Văn L, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Các bị cáo Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K,

Trần Văn Hg và Lê Minh Hs thấy không cần cách ly mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy các bị cáo Ninh Văn L, Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K, Trần Văn Hg và Lê Minh Hs làm tự do, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị một mặt trắng, một mặt vàng là công cụ của đối tượng sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với tiền 12.400.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Ninh Văn L, Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K, Trần Văn Hg và Lê Minh Hs phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 47; Điều 58 của Bộ luật hình sự; Đối với các bị cáo Trần Văn Hg, Phạm Duy K áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Ninh Văn G, Ninh Văn H và Phạm Duy K áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Trần Văn Hg, Lê Minh Hs áp dụng thêm Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Ninh Văn L, Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K, Trần Văn Hg và Lê Minh Hs phạm tội “Đánh bạc”;

2.1 Xử phạt bị cáo Ninh Văn L 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/03/2020.

2.2 Xử phạt bị cáo Ninh Văn G 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án 01/9/2020. Bị cáo đã bị giam, giữ từ ngày 27/03/2020 đến ngày 05/04/2020.

2.3 Xử phạt bị cáo Ninh Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án 01/9/2020. Bị cáo đã bị giam, giữ từ ngày 27/03/2020 đến ngày 05/04/2020.

2.4 Xử phạt bị cáo Phạm Duy K 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án 01/9/2020. Bị cáo đã bị giam, giữ từ ngày 27/03/2020 đến ngày 05/04/2020.

Giao các bị cáo Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Nam Định nơi cư trú của các bị cáo giám sát giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.5 Xử phạt bị cáo Trần Văn Hg một năm cải tạo không giam giữ. Bị cáo Hg được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/03/2020 đến ngày 05/04/2020 (một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ), còn lại phải chấp hành thời gian cải tạo không giam giữ là 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao quản lý giáo dục nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án hình sự.

2.6 Xử phạt bị cáo Lê Minh Hs một năm cải tạo không giam giữ. Bị cáo Hs được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/03/2020 đến ngày 05/04/2020 (một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ), còn lại phải chấp hành thời gian cải tạo không giam giữ là 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao quản lý giáo dục nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án hình sự.

Giao các bị cáo Trần Văn Hg, Lê Minh Hs cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Nam Định nơi cư trú của các bị cáo giám sát giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Trần Văn Hg và Lê Minh Hs

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị một mặt trắng, một mặt vàng; một chiếc kéo sắt, màu trắng, mũi nhọn, dài 16,5cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 12.400.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Vật chứng vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng và Công an huyện Nghĩa Hưng ngày 06/4/2020.

4. Áp phí: Buộc các bị cáo Ninh Văn L, Ninh Văn G, Ninh Văn H, Phạm Duy K, Trần Văn Hg và Lê Minh Hs mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Công an huyện Nghĩa Hưng;
- Trại tạm giam ;
- Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Ấn văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Văn Chung